

Số: /QĐ-UBND Bắc Ninh, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính đặc thù
thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính đặc thù thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, cụ thể:

Phụ lục 1: Danh mục thủ tục hành chính đặc thù được chuẩn hóa thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Phụ lục 2: Danh mục thủ tục hành chính đặc thù trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh bị bãi bỏ.

Phụ lục 3: Nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC(VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: Lãnh đạo,
Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẶC THÙ ĐƯỢC CHUẨN HÓA THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
I	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính					
1	Hỗ trợ mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp và hỗ trợ chi phí di dời đối với doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh trong các làng nghề, nơi đông dân cư tự nguyện di dời vào khu công nghiệp, cụm công nghiệp dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	3.000177	Đầu tư tại Việt Nam	Quyết định số 364a/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh (cũ) về việc Công bố thủ tục hành chính đặc thù hỗ trợ mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc chức năng quản lý của Sở kế hoạch và Đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) Ban hành chính sách hỗ trợ mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2020-2025	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
2	Hỗ trợ kinh phí chấm dứt sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở sản xuất gây ô	1.013339	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh (cũ) Công bố	- Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 17/01/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) về việc quy định chính sách hỗ trợ	

¹ Do hệ thống cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính kế thừa trên cơ sở dữ liệu của tỉnh Bắc Ninh (cũ), mã TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang (cũ) tự động được sinh ra sau khi thực hiện công bố, công khai trên hệ thống cơ sở dữ liệu.

² Nội dung thủ tục hành chính theo Quyết định đã công bố

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
	nhiễm môi trường nghiêm trọng			thủ tục hành chính đặc thù mới ban hành thực hiện tại cấp huyện thuộc chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	chấm dứt sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại phường Phong Khê – thành phố Bắc Ninh, xã Văn Môn – huyện Yên Phong, xã Phú Lâm – huyện Tiên Du - Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực tài chính do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
II	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng					
3	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào quốc lộ, đường địa phương đang khai thác.		Đường bộ	Được công bố nội dung tại Quyết định này	Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh Ban hành quy định quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
4	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ, đường địa phương đang khai thác		Đường bộ	Được công bố nội dung Quyết định này	Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh Ban hành quy định quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
III	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch					
5	Thủ tục xét tặng danh hiệu nghệ nhân trong lĩnh vực Di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Bắc Ninh	1.006865	Di sản văn hóa	Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh	Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 về việc ban hành quy chế xét tặng danh hiệu nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
6	Chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng người chết trên địa bàn tỉnh	1.006869	Văn hóa ³	Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù được chuẩn hóa áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	- Nghị quyết số 191/2015/NQ-HĐND17 ngày 29/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ thực hiện hỏa táng, điện táng người chết trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc quy định hỗ trợ thực hiện hỏa táng, điện táng người chết trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng, bãi bỏ VBQPPL trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
7	Thủ tục hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà đón khách, trưng bày sản phẩm du lịch, sản phẩm nông nghiệp, nông thôn		Du lịch	Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về	Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ phát triển	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)

³ Được điều chỉnh từ lĩnh vực Bảo trợ xã hội sang lĩnh vực Văn hóa

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2030	
8	Thủ tục hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh công cộng tại điểm du lịch cộng đồng		Du lịch	Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2030	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
9	Thủ tục hỗ trợ làm đường giao thông nội bộ trong khu vực điểm du lịch cộng đồng		Du lịch	Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2030	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
10	Thủ tục hỗ trợ xây dựng bãi đỗ xe tại khu vực điểm du lịch cộng đồng		Du lịch	Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về	Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Giang về Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2030	
11	Thủ tục hỗ trợ mua hoặc đóng thuyền, xe điện vận chuyển khách du lịch		Du lịch	Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2030	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
V	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ					
12	Thủ tục Hỗ trợ tổ chức áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang v/v công bố TTHC mới ban hành và TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ	- Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định mức trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030.	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
					<p>- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng, bãi bỏ VBQPPL trong lĩnh vực khoa học công nghệ do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh</p>	
13	Thủ tục Hỗ trợ tổ chức đạt giải thưởng chất lượng		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	<p>Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang v/v công bố TTHC mới ban hành và TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>- Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định mức trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030.</p> <p>- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng, bãi bỏ VBQPPL trong lĩnh vực khoa học công nghệ do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh</p>	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
14	Thủ tục Hỗ trợ tổ chức công bố tiêu chuẩn cơ sở		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang v/v công bố TTHC mới ban hành và TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ	<p>- Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định mức trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030.</p> <p>- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng, bãi bỏ VBQPPL trong lĩnh vực khoa học công nghệ do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh</p>	
15	Thủ tục Hỗ trợ tổ chức công bố hợp chuẩn		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang v/v công bố TTHC mới ban hành và TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản	<p>- Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định mức trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc</p>	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				lý của Sở Khoa học và Công nghệ	trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030. - Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng, bãi bỏ VBQPPL trong lĩnh vực khoa học công nghệ do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
16	Thủ tục Hỗ trợ tổ chức áp dụng truy xuất nguồn gốc		Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang v/v công bố TTHC mới ban hành và TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ	- Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định mức trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030. - Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng, bãi bỏ VBQPPL trong lĩnh vực khoa học công nghệ do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
VI	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường					
17	Cấp giấy phép đối với hoạt động khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
18	Cấp giấy phép đối với hoạt động xây dựng công qua đê; xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
19	Cấp giấy phép đối với các hoạt động xây dựng công trình ngầm; khoan, đào để khai thác nước ngầm trong phạm vi 1 Km (kilômét) tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đê điều		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
20	Cấp giấy phép đối với các hoạt động sử dụng đê, kè bảo vệ đê, công qua đê làm nơi neo đậu tàu, thuyền, bè, mảng		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
21	Cấp giấy phép đối với các hoạt động khai thác đất, đá, cát, sỏi, khoáng sản khác ở lòng sông		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
22	Cấp giấy phép đối với các hoạt động đê vật liệu, khai thác đất, đá, cát, sỏi, khoáng sản khác, đào ao, giếng ở bãi sông		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
23	Cấp giấy phép đối với các hoạt động nạo vét luồng lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định	Chỉ áp dụng trên địa bàn

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	tỉnh Bắc Giang (cũ)
24	Cấp giấy phép đối với các hoạt động xây dựng công trình quốc phòng, an ninh, công trình giao thông, thủy lợi, công trình ngầm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giêng khai thác nước ngầm, trạm bơm, âu thuyền		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
25	Cấp giấy phép đối với các hoạt động xây dựng công trình theo dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định tại khoản 4 Điều 26 của Luật Đê điều ngày 29/11/2006		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
26	Điều chỉnh nội dung giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn Bắc Giang		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				Đề điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	đến đề điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	
27	Cấp giấy phép đối với hoạt động cắt xẻ đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều		Đê điều	Quyết định 2416/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đê điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số nội dung về cấp phép, điều chỉnh, đình chỉnh và thu hồi đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
28	Hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm về nông nghiệp và OCOP ở trong nước hoặc nước ngoài chi phí thuê gian hàng, vận chuyển, lưu trú, trông giữ và chi phí khác (Căn cứ khoản 2 Điều 34 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013122	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
29	Hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến cho cơ sở sản xuất sản phẩm OCOP (Căn cứ Điều 38 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013121	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
30	Hỗ trợ lãi suất tiền vay ngân hàng đối với trường hợp ứng trước giá trị hợp đồng thu mua sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (Căn cứ Điều 35 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013120	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
32	Hỗ trợ tập trung ruộng đất sản xuất nông nghiệp (Căn cứ Điều 20 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013118	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
33	Hỗ trợ phát triển chăn nuôi gà Hồ (Căn cứ khoản 2 Điều 14 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013115	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
33	Hỗ trợ phát triển mã số vùng trồng (Căn cứ Điều 8 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013112	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
34	Hỗ trợ kinh phí để di dời các cơ sở ngành nghề nông thôn ra khỏi khu dân cư đến địa điểm quy hoạch (Căn cứ Điều 41 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013108	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
35	Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất có sản phẩm được cấp có thẩm quyền phê duyệt tham gia chương trình OCOP (Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013107	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
36	Hỗ trợ máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, OCOP, ngành nghề nông thôn khác (Căn cứ Điều 22 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013119	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
37	Hỗ trợ sản xuất an toàn (Căn cứ Điều 17 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013116	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				ngành và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh		
38	Hỗ trợ công tác chỉ đạo, nghiệm thu, chi trả hỗ trợ sản xuất của thôn/khu phố, hợp tác xã hoặc tổ hợp tác (Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013114	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
39	Hỗ trợ phí dịch vụ phun thuốc bảo vệ thực vật/gieo hạt/bón phân bằng thiết bị bay không người lái trong sản xuất lúa (Căn cứ Điều 9 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013113	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
40	Hỗ trợ sản xuất cây trồng có giá trị kinh tế cao tập trung (Căn cứ Điều 4 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013111	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
41	Hỗ trợ phát triển du lịch sinh thái nông nghiệp, nông thôn (Căn cứ Điều 42 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013109	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
42	Hỗ trợ lãi suất vay vốn từ ngân hàng thương mại cho trang trại và cơ sở ngành nghề nông thôn (Căn cứ Điều 36 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013106	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
43	Hỗ trợ quảng cáo sản phẩm OCOP trên nền tảng số (Căn	1.013103	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của	Chỉ áp dụng trên địa bàn

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
	cứ Điều 31 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)			của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	tỉnh Bắc Ninh (cũ)
44	Hỗ trợ Tổ tập trung ruộng đất (Căn cứ Điều 21 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013100	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
45	Quyết định hỗ trợ xây dựng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dự án của doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (Căn cứ Điều 18 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013091	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh		
46	Phê duyệt nội dung và mức hỗ trợ phát triển chăn nuôi ngoài khu dân cư (Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013087	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
47	Hỗ trợ tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và sản phẩm OCOP (Căn cứ Điều 33 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013104	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
48	Hỗ trợ mua thiết bị lạnh và giá đỡ hàng chuyên dùng để bán sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản an toàn và sản phẩm OCOP của tỉnh Bắc Ninh (Căn cứ Điều 30 Nghị quyết số	1.013102	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
	16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)			bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
49	Hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa (Căn cứ Điều 7 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013099	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
50	Hỗ trợ sản xuất trồng trọt hữu cơ (Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013098	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
51	Quyết định hỗ trợ xây dựng khu giết mổ tập trung ngoài khu dân cư (Căn cứ Điều 32	1.013096	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc	Chỉ áp dụng trên địa bàn

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)			công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	tỉnh Bắc Ninh (cũ)
52	Phê duyệt nội dung và mức hỗ trợ xây dựng khu giết mổ tập trung ngoài khu dân cư (Căn cứ Điều 32 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013095	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
53	Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện xây dựng kho lạnh bảo quản sản phẩm trồng trọt, thủy sản, sản phẩm OCOP, ngành nghề nông thôn (Căn cứ Điều 29 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013094	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
54	Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện xây dựng nhà lưới, nhà màng (Căn cứ Điều 19 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013093	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
55	Phê duyệt nội dung và mức hỗ trợ xây dựng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dự án của doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (Căn cứ Điều 18 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013090	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)
56	Quyết định hỗ trợ phát triển chăn nuôi ngoài khu dân cư (Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013088	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				ngành và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh		
57	Hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn		Lâm nghiệp	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang Ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 -2030	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
58	Hỗ trợ trồng cây dược liệu và cây lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng tự nhiên		Lâm nghiệp	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang Ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 -2030	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
59	Hỗ trợ làm giàu rừng tự nhiên		Lâm nghiệp	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang Ban hành	Chỉ áp dụng trên địa bàn

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 -2030	tỉnh Bắc Giang (cũ)
60	Thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.		Phát triển nông thôn	Quyết định số 3417/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành đối với các hoạt động liên quan đến các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
VII	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo					
61	Chính sách hỗ trợ đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài (Hỗ trợ chi phí học tập và vé máy bay)		Giáo dục nghề nghiệp	431/QĐ-UBND ngày 23/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 của HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định một số chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2025-2030	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
62	Chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, đánh giá kỹ năng nghề quốc gia cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp		Giáo dục nghề nghiệp	650/QĐ-UBND ngày 04/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Giang về Quy định một số chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 - Nghị quyết số 43/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang về sửa đổi khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ chi phí hoả táng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; một số điều và Phụ lục của Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 – 2025 	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
63	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang		Giáo dục nghề nghiệp	650/QĐ-UBND ngày 04/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Giang về Quy định một số chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	- Nghị quyết số 43/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang về sửa đổi khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ chi phí hoả táng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; một số điều và Phụ lục của Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 – 2025	
VIII	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương					
64	Hỗ trợ kinh phí khuyến công		Khuyến công	Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang Công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương Bắc Giang	Quyết định số 734/2014/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Bắc Giang.	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)
65	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh		Khuyến công	Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang Công bố Bộ	Quyết định số 734/2014/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định quản lý và sử dụng	Chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC ¹	Lĩnh vực	Quyết định công bố ²	VBQPPL quy định thủ tục hành chính	Ghi chú
				thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương Bắc Giang	kinh phí khuyến công tỉnh Bắc Giang.	
66	Quy trình hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	1.011996	Lĩnh vực khác	Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính mới; bãi bỏ hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 05/10/2023 của HĐND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030 - Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng các Nghị quyết QPPL thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 	
67	Quy trình hỗ trợ Doanh nghiệp đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu và công nhận giống cây trồng mới	1.011997	Lĩnh vực khác	Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính mới; bãi bỏ hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 05/10/2023 của HĐND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030 - Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc áp dụng các Nghị quyết QPPL thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 	

Phụ lục 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẶC THÙ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BỊ BÃI BỎ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
I	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường					
1	Phê duyệt nội dung và mức hỗ trợ phương án xây dựng cơ sở chế biến nông sản (Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013084	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
2	Quyết định hỗ trợ phương án xây dựng cơ sở chế biến nông sản (Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013085	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
				thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh		
3	Hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm (Căn cứ Điều 7 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013081	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
4	Hỗ trợ tổ chức, cá nhân thuê, cho thuê quyền sử dụng đất để sản xuất tỏi, cà rốt tập trung (Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013077	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
5	Hỗ trợ kinh phí sản xuất cà rốt, tỏi tập trung (Căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013078	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
				bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
6	Hỗ trợ con giống thủy đặc sản nuôi thương phẩm (Căn cứ khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013068	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
7	Hỗ trợ chuyển giao khoa học công nghệ cho các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy đặc sản (Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013064	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
8	Quyết định hỗ trợ phương án đầu tư cơ sở hạ tầng sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản	1.013063	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
	(Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)			công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
9	Phê duyệt nội dung và mức hỗ trợ phương án đầu tư cơ sở hạ tầng sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024)	1.013062	Nông nghiệp	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính đặc thù mới và thủ tục hành chính đặc thù bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Áp dụng, bãi bỏ VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
10	Hỗ trợ lãi suất vay vốn tín dụng		Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
				nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang		
11	Hỗ trợ tập trung đất đai		Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	
12	Hỗ trợ cơ giới hoá trong nông nghiệp, thủy sản		Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	
13	Hỗ trợ cấp giấy chứng nhận sản phẩm nông nghiệp và thủy sản đạt tiêu chuẩn VietGAP,		Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
	VietGAHP, GlobalGAP, GACP-WHO, hữu cơ			tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang		
14	Hỗ trợ vùng sản xuất rau hàng hóa tập trung		Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	
15	Hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn (Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và cá nhân)		Lâm nghiệp	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
				nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang		
16	Hỗ trợ trồng cây dược liệu và cây lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng tự nhiên (Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ hợp tác)		Lâm nghiệp	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	
17	Hỗ trợ làm giàu rừng tự nhiên (Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và cá nhân)		Lâm nghiệp	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực lâm nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	
18	Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng		Phát triển nông thôn	Quyết định số 3417/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính	Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ 01/7/2025 không còn chính quyền cấp huyện	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
				mới ban hành đối với các hoạt động liên quan đến các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang		
II	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng					
19	Đấu nối tạm thời có thời hạn vào đường địa phương đang khai.	1.013473	Đường bộ	Quyết định 537/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính mới về chấp thuận thiết kế và cấp phép thi công nút giao đấu nối với đường địa phương đang khai thác thuộc phạm vi chức năng của Sở Xây dựng áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Ban hành Quy định quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
20	Chấp thuận vị trí đấu nối với đường địa phương không có trong quy hoạch.	1.013474	Đường bộ	Quyết định 537/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh công bố thủ tục hành chính mới về chấp thuận thiết kế và cấp phép thi công nút giao đấu nối với đường địa phương	Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Ban hành Quy định quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
				đang khai thác thuộc phạm vi chức năng của Sở Xây dựng áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh		
III	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo					
21	Tuyển sinh đầu cấp Tiểu học	1.010219	Giáo dục tiểu học	Quyết định số 930e/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở GDĐT tỉnh Bắc Ninh	TTHC được công bố dựa trên các văn bản: Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; - Thông tư ban hành Điều lệ trường Mầm non, trường Tiểu học của Bộ GDĐT; Công văn số 2659/BGDĐT-VP ngày 28/6/2021 của Bộ GDĐT về thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục “Đăng ký tuyển sinh đầu cấp” tại Quyết định 406/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 ⁴ .	
22	Tuyển sinh đối với Giáo dục Mầm non	1.010220	Giáo dục mầm non	Quyết định số 930e/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ thuộc	TTHC được công bố dựa trên các văn bản: Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ	

⁴ Trên cơ sở ý kiến của cơ quan chuyên môn, xác định đây không phải thủ tục hành chính đặc thù do địa phương ban hành

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
				phạm vi chức năng quản lý của Sở GDĐT tỉnh Bắc Ninh	thông công lập; - Thông tư ban hành Điều lệ trường Mầm non, trường Tiểu học của Bộ GDĐT; Công văn số 2659/BGDĐT-VP ngày 28/6/2021 của Bộ GDĐT về thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục “Đăng ký tuyển sinh đầu cấp” tại Quyết định 406/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 ⁵ .	
IV	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế					
23	Thủ tục giải quyết trợ cấp đối với người cao tuổi từ đủ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi, đảng viên được tặng huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên và cấp thẻ bảo hiểm y tế	1.006868	Bảo trợ xã hội		Các căn cứ pháp lý của TTHC “Nghị quyết số 122/2014/NQ-HĐND ngày 24/4/2014 của HĐND tỉnh quy định chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi và đảng viên được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Nghị quyết số 197/2015/NQ-HĐND ngày 12/9/2015 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 122/2014/NQ-HĐND ngày 24/4/2014 của HĐND tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Bắc Ninh về chế độ trợ cấp hàng	

⁵ Trên cơ sở ý kiến của cơ quan chuyên môn, xác định đây không phải thủ tục hành chính đặc thù do địa phương ban hành

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố	Căn cứ hoặc lý do bãi bỏ	Ghi chú
					tháng với người cao tuổi và đảng viên được tặng huy hiệu 40 năm tuổi đảng trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh” đã hết hiệu lực	
V	TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo					
24	Thủ tục hỗ trợ cho người truyền dạy		Dân tộc	Quyết định 1692/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành tại Nghị quyết số 71/2024/NQ-HĐND ngày 08/10/2024 của HĐND tỉnh Bắc Giang Quy định một số chính sách hộ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2030	Nghị quyết số 75/2025/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc quy định một số chính sách hỗ trợ, bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2025-2030	

Phụ lục 3

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ THEO QUYẾT ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2025 của Chủ tịch
UBND tỉnh Bắc Ninh)

Tên thủ tục số 1	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào quốc lộ, đường địa phương đang khai thác.
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ (0,5 Ngày làm việc)</p> <p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND;</p> <p>Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nơi có thẩm quyền quyết định chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác (cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã) hoặc thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp và các điểm tiếp nhận trên địa bàn tỉnh.</p> <p>b) Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đối với hồ sơ được nhận theo cách thức được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 15 Nghị định 118/2025/NĐ-CP (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật) thực hiện tiếp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 118/2025/NĐ-CP.- Đối với hồ sơ nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định 118/2025/NĐ-CP;- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 18 Nghị định 118/2025/NĐ-CP; <p>Bước 2: Thẩm định, chấp thuận:</p> <p>* Phân công xử lý hồ sơ (01 Ngày làm việc)</p>

	<p>Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng, UBND cấp xã phân công cán bộ xử lý hồ sơ:</p> <p>* Thẩm định, chấp thuận (05 Ngày làm việc)</p> <p>Sau khi được phân công xử lý hồ sơ, cán bộ xử lý hồ sơ tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác theo quy định tại mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này, trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3: Số hóa kết quả giải quyết TTHC, đính kèm kết quả chuyển về Bộ phận một cửa.</p> <p>Bước 4: Trả kết quả (0,5 ngày làm việc)</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Sở Xây dựng, UBND cấp xã trả kết quả cho chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác.</p>
Cách thức thực hiện	
	<p>+ Trực tuyến: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p> <p>+ Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến:</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh; địa chỉ Tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh hoặc Điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc.</p> <p>- Hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p>
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm</p> <p>a) Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối theo mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này (bản chính);</p> <p>b) Hồ sơ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công công trình nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác, bao gồm: thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đầu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng, bản vẽ tổ chức giao thông tại nút giao đầu nối, hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất; văn bản/quyết định chấp thuận vị trí đầu nối vào đường địa phương đang khai thác (bản chính hoặc bản sao);</p> <p>c) Văn bản giao làm chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác (bản chính hoặc bản sao).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>

Thời hạn giải quyết	
	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	a) Sở Xây dựng chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối đối với các tuyến quốc lộ phân cấp UBND tỉnh quản lý; đường tỉnh và các tuyến đường khác được UBND tỉnh giao quản lý. b) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối đối với các tuyến đường được UBND tỉnh giao quản lý. c) UBND cấp xã chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối đối với các tuyến đường được giao quản lý.
Cơ quan có thẩm quyền	
	Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác theo quy định tại mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.
Phí, lệ phí: Không	
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai.... đính kèm ngay sau thủ tục này, tổ chức, cá nhân có thể bổ sung cho phù hợp với nội dung hỗ trợ và từng loại hình công việc.	
	Mẫu số 01: Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác. Mẫu số 02: Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác.
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao. Đối với kết nối giao thông thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã là người quyết định đầu tư, việc quyết định thiết kế nút giao đầu nối với

	đường địa phương đang khai thác thực hiện trong quyết định phê duyệt dự án.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; - Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh Ban hành quy định quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Mẫu số 01: Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 (2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số:/.....

, ngày tháng năm 202...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG (TỈNH/ĐÔ THỊ/HUYỆN/XÃ/THÔN) ĐANG KHAI THÁC

Về việc đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào Đường ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)

Kính gửi:..... (Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao vào đường tỉnh (đường huyện, đường ...) đang khai thác)

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ ... (ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đầu nối; dự án đầu tư xây dựng có nút giao đầu nối);

Căn cứ ... (ghi văn bản giao làm chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối);

Căn cứ hồ sơ thiết kế ... (ghi tên công trình nút giao đầu nối) kèm theo tài liệu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 của Quy định, do (3)... (ghi tên tổ chức tư vấn lập, trường hợp thiết kế đã được thẩm định và phê duyệt thì ghi rõ số quyết định duyệt, cơ quan đã phê duyệt);

(2)... (ghi cơ quan đề nghị) đề nghị chấp thuận thiết kế của nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ) ... do tổ chức tư vấn lập (trường hợp thiết kế đã được thẩm định và phê duyệt thì ghi rõ số quyết định duyệt, cơ quan đã phê duyệt) và được gửi kèm theo văn bản đề nghị này.

(2)... (ghi tên đơn vị ký đơn) cam kết thực hiện đúng văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối, sửa đổi, bổ sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đầu nối; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối trước khi tổ chức thi công nút giao đầu nối, thực hiện các biện

pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đầu nối, bảo vệ môi trường; hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đầu nối; tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đầu nối theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-.....;

- Lưu VT.

(.....2)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của tổ chức đề nghị (nếu có);
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào đường địa phương (đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn) đang khai thác (do chủ đầu tư đứng đơn);
- (3) Tên tổ chức tư vấn.

Mẫu số 02. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 20...

Về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến

Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)

Kính gửi: - (ghi tên đơn vị đề nghị chấp thuận nút giao đầu nối);

- (ghi tên cơ quan cấp phép thi công nút giao đầu nối trong trường hợp cơ quan cấp phép nút giao đầu nối khác cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối).

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ ... (ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đầu nối; dự án đầu tư xây dựng có nút giao đầu nối; văn bản giao chủ đầu tư xây dựng nút giao đầu nối);

Sau khi xem xét thiết kế của nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)...

. (ghi cơ quan chấp thuận) chấp thuận nút giao đầu nối với các nội dung sau:

1. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của đường (ghi tên, số hiệu đường bộ) kèm theo các yêu cầu khác tại các mục a), b), c)... văn bản này;

2. Các yêu cầu khác đối với tổ chức, cá nhân được chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối tại mục 1 văn bản này như sau:

a) ..

b) ...

c) ...

(Phần ghi các yêu cầu: sửa đổi bổ sung thiết kế nút giao đầu nối, sửa đổi, bổ

sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đầu

nổi; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đầu nổi trước khi tổ chức thi công nút giao đầu nổi, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đầu nổi, bảo vệ môi trường; hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đầu nổi; tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không được bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đầu nổi theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

3. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nổi có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nổi vào đường địa phương đang khai thác hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đầu nổi thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

(2)

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu ...

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nổi.

(2) Tên cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nổi.

Tên thủ tục số 2	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ, đường địa phương đang khai thác
Trình tự thực hiện	
	<p><i>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ (0,5 Ngày làm việc)</i></p> <p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND;</p> <p>Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nơi có thẩm quyền quyết định cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ, đường địa phương đang khai thác (cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã) hoặc thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp và các điểm tiếp nhận trên địa bàn tỉnh.</p> <p>b) Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với hồ sơ được nhận theo cách thức được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 15 Nghị định 118/2025/NĐ-CP (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật) thực hiện tiếp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 118/2025/NĐ-CP. - Đối với hồ sơ nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định 118/2025/NĐ-CP; - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 18 Nghị định 118/2025/NĐ-CP; <p><i>Bước 2: Thẩm định, chấp thuận:</i></p> <p>* Phân công xử lý hồ sơ (01 Ngày làm việc)</p> <p>Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng, UBND cấp xã phân công cán bộ xử lý hồ sơ:</p> <p>* Thẩm định, chấp thuận (05 Ngày làm việc)</p> <p>Sau khi được phân công xử lý hồ sơ, cán bộ xử lý hồ sơ tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối theo quy định tại mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này, trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>

	<p>Bước 3: Số hóa kết quả giải quyết TTHC, đính kèm kết quả chuyển về Bộ phận một cửa.</p> <p>Bước 4: Trả kết quả (0,5 ngày làm việc)</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Sở Xây dựng, UBND cấp xã trả kết quả cho chủ đầu tư.</p>
Cách thức thực hiện	
	<p>+ Trực tuyến: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p> <p>+ Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến:</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ Tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; hoặc Điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc.</p> <p>- Hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p>
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm</p> <p>a) Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối theo quy định tại mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này (bản chính);</p> <p>b) Thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác; biện pháp bảo đảm giao thông đường bộ khi thi công xây dựng nút giao đầu nối (bản chính hoặc bản sao).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	<p>a) Sở Xây dựng cấp phép thi công nút giao đầu nối đối với các tuyến quốc lộ phân cấp UBND tỉnh quản lý, đường tỉnh và các tuyến đường khác được UBND tỉnh giao quản lý.</p> <p>b) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh cấp phép thi công nút giao đầu nối đối với các tuyến đường bộ được UBND tỉnh giao quản lý.</p>

	c) UBND cấp xã cấp phép thi công nút giao đầu nối đối với các tuyến đường đô thị, đường xã, đường thôn thuộc phạm vi quản lý.
Cơ quan có thẩm quyền	
	Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép thi công nút giao đầu nối theo quy định tại mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này
Phí, lệ phí: Không	
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai.... đính kèm ngay sau thủ tục này, tổ chức, cá nhân có thể bổ sung cho phù hợp với nội dung hỗ trợ và từng loại hình công việc.	
	Mẫu số 01: Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối. Mẫu số 02: Giấy phép thi công nút giao đầu nối.
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác như sau: a) Đối với nút giao đầu nối thuộc dự án đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối bằng tiến độ thực hiện dự án; b) Đối với các trường hợp không thuộc quy định tại điểm a khoản này, thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối không quá 24 tháng kể từ ngày được cấp phép thi công nút giao đầu nối. c) Hết thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công mà chưa hoàn thành thi công nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục cấp phép.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ. - Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh Ban hành quy định quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Mẫu số 01. Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI
Về đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào Km đường...**

Kính gửi: (…3…)

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác;

Căn cứ (...4.);

(…2…) đề nghị được cấp phép thi công (...5…) tại (...6…) trong thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...4...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...7...) (bản chính).

+ (...8...).

(…2…) thi công công trình nút giao: xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của của giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác.

(...2...) xin cam kết thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được chấp thuận và đã được phê duyệt; tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (2) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu VT.

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có);
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị
- (3) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp phép thi công;
- (4) Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao của cơ quan quản lý có thẩm quyền.
- (5) Ghi đầy đủ tên nút giao đề nghị cấp phép thi công.
- (6) Ghi đầy đủ lý trình và tên tuyến đường, thuộc địa phận huyện, tỉnh.
- (7) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (8) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

Ghi chú:

Trên đây là các nội dung chính của mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép thi công, các tổ chức, cá nhân căn cứ từng công trình cụ thể để ghi các nội dung và gửi kèm theo văn bản liên quan cho phù hợp./.

Mẫu số 02: Mẫu Giấy phép thi công nút giao đầu nối**TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày tháng năm 202...

GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI

Công trình: Nút giao đầu nối.....(1).....

Lý trình:..... Quốc lộ (hoặc đường khác).....

- Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

- Căn cứ Nghị định số /2024/NĐ-CP ngày tháng năm 202 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đường bộ 2024;

- Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 202 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đường bộ 2024;

- Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 202 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác;

- Căn cứ văn bản số:....../..... ngày....../..... /200...của (2) chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối ... và phương án tổ chức giao thông...(1)....;

- Căn cứ Đơn đề nghị cấp phép thi công của.....(3)..... (5) và hồ sơ thiết kế, tổ chức thi công được duyệt.

1. Cấp cho:.....(3)

- Địa chỉ

- Điện thoại

-

2. Được phép thi công nút giao đầu nối vào km ...đường ..., theo hồ sơ thiết kế, văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối và tổ chức thi công được duyệt theo Quyết định số: .../.... ngày....../...../202.. của (4)...., gồm các nội dung chính như sau:

a).....;

b).....;

3. Các yêu cầu đối với đơn vị thi công công trình:

- Mang giấy này đến đơn vị quản lý đường bộ (trực tiếp quản lý tuyến đường) để nhận bàn giao mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo hồ sơ tổ chức thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn giao thông khi thi công trên đất dành cho đường bộ;
- Sau khi nhận mặt bằng hiện trường, đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của đơn vị quản lý đường bộ và cơ quan có thẩm quyền khác;
- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu đơn vị thi công không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) đơn vị thi công tự chịu, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của đơn vị thi công gây ra khi thi công trên đường bộ đang khai thác;
- Khi kết thúc thi công phải bàn giao lại mặt bằng, hiện trường cho đơn vị quản lý đường bộ;
- (các nội dung khác nếu cần thiết)

4. Thời hạn thi công:

Giấy phép thi công này có thời hạn từ ngày .../.../202 ...đến ngày .../...../202....

Quá thời hạn quy định phải đề nghị cấp gia hạn./.

Nơi nhận:

-;
-

(...2....) **NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong mẫu Giấy phép thi công:

- (1): Ghi tên dự án, công trình cấp giấy phép thi công.
- (2): Ghi tên cơ quan thẩm quyền chấp thuận thiết kế.
- (3): Ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thi công.
- (4): Chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền (trường hợp chủ đầu tư không đủ năng lực phê duyệt thiết kế).
- (5): Cam kết tự di dời và không đòi bồi thường của chủ đầu tư công trình thiết yếu, biển quảng cáo, nút giao đầu nối./.